

BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC TOÁN 5
CẤU TẠO SỐ THẬP PHÂN - BÀI TOÁN THÀNH PHẦN KHÔNG ĐỔI
Tài liệu lớp học Zoom 5.1 - 14h45 - 17h30 - Chiều thứ 7 - 23/26 Nguyễn Hồng

Họ và tên: Ngày học:.....

CẤU TẠO SỐ THẬP PHÂN

Câu 1. Thay các chữ bằng các chữ số thích hợp:

a) $\overline{ab} + \overline{a,b} = 59,4$

b) $\overline{abcd} - \overline{abc,d} = 5425,2$

c) $\overline{abcd} + \overline{abc,d} = 8286,3$

d) $\overline{abc,d} - \overline{ab,cd} = 403,29$

e) $\overline{abcd} + \overline{ab,cd} = 2594,69$

f) $\overline{a,b} \times 9 = \overline{2a,b}$

Câu 2. Điền dấu >, <, = thích hợp vào ô trống:

a) $\overline{a,53} + \overline{4,b6} + \overline{2,9c} \quad \square \quad \overline{a,bc} + 7,50$

b) $\overline{4a,24} + \overline{4,b6} + \overline{5,7c} \quad \square \quad \overline{a,bc} + 49,99$

BÀI TOÁN THÀNH PHẦN KHÔNG ĐỔI

Câu 3. Lượng nước trong hạt tươi chiếm tỉ lệ 20%, trong hạt khô chiếm tỉ lệ 10%. Hỏi nếu đem phơi 675kg hạt tươi sẽ thu được bao nhiêu ki-lô-gam hạt khô?

Câu 4. Có một chiếc bình đựng 1000g nước biển. Biết rằng nước biển chứa 6% muối. Người ta đổ thêm 200g nước lã vào bình trên. Tính tỉ số phần trăm muối trong dung dịch lúc sau?

Câu 5. Hòa tan 50g muối vào cốc chứa 150g nước lọc ta được dung dịch A. Tính khối lượng nước cần thêm vào dung dịch A để được một dung dịch chứa 10% muối?

Câu 6. Nước biển chứa 3% muối. Hỏi phải đổ thêm bao nhiêu gam nước lã vào 45g nước biển để được dung dịch chứa 2% muối.

Câu 7. Lượng muối có trong nước biển là 1,2%. Biết rằng từ 1 tấn nước biển có thể thu được 20kg muối ăn. Tỉ lệ nước trong muối ăn là bao nhiêu phần trăm?

Câu 8. Nước biển chứa 2% muối và mỗi lít nước biển nặng 1,02kg. Hỏi cần phải làm bay hơi bao nhiêu lít nước biển để thu được 408kg muối?

Câu 9. Tỷ lệ muối có trong nước biển là 0,8%. Tỷ lệ nước trong muối ăn là 8%. Hỏi muốn làm ra 1 tạ muối ăn thì phải cần bao nhiêu ki-lô-gam nước biển?

Giáo viên: Nguyễn Thành Long

BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC TOÁN 5

BÀI TOÁN HAI TỈ SỐ (TIẾP)

Tài liệu lớp học Zoom 5.1 - 14h45 - 17h30 - Chiều thứ 7 - 23/26 Nguyễn Hồng

Họ và tên: Ngày học:.....

Dạng 2. Bài toán hiệu không đổi và 2 tỉ số

Câu 1. Hiện nay tuổi bố gấp 3 lần tuổi con, sau 10 năm nữa thì tuổi bố gấp 2 lần tuổi con. Tìm số tuổi hai bố con.

Câu 2. Tuổi bố năm nay gấp 2,2 lần tuổi con. 25 năm về trước, tuổi bố gấp 8,2 lần tuổi con. Hỏi khi tuổi bố gấp 3 lần tuổi con thì con bao nhiêu tuổi?

Câu 3. Bố nói với con: “10 năm trước, tuổi bố gấp 10 lần tuổi con, 22 năm sau nữa thì tuổi bố sẽ gấp đôi tuổi con”. Tính tuổi mỗi người hiện nay.

Câu 4. Có hai ngăn sách. Lúc đầu, số sách ngăn I bằng $\frac{7}{3}$ số sách ngăn II. Người ta chuyển thêm vào hai ngăn, mỗi ngăn 40 cuốn sách. Khi đó số sách ngăn II bằng $\frac{17}{29}$ số sách ngăn I. Hỏi lúc này hai ngăn có tất cả bao nhiêu quyển sách?

Câu 5. Hai bạn Nam và Hà có một số viên bi, biết rằng số bi của Nam bằng $\frac{10}{9}$ số bi của Hà. Sau khi mỗi bạn cho Hải 15 viên bi thì số bi của Nam bằng $\frac{25}{21}$ số bi của Hà. Tính tổng số bi của hai bạn lúc đầu.

Dạng 3. Đại lượng không đổi khác tổng và hiệu.

Câu 6. Học kỳ I, lớp 5A có số học sinh nam chiếm $\frac{3}{5}$ số học sinh cả lớp. Học kỳ 2, lớp 5A có thêm 5 bạn nam chuyển đến nên số học sinh nam chiếm $\frac{7}{11}$ số học sinh cả lớp. Hỏi số học sinh nam, nữ lớp 5A cuối học kỳ 2.

Câu 7. Nhà Nam trồng cam và bưởi. Tỉ số cây cam và bưởi là $\frac{11}{13}$. Mẹ Nam trồng thêm 10 cây bưởi nên tỉ số cây cam và bưởi là $\frac{5}{6}$. Hỏi lúc đầu nhà Nam trồng bao nhiêu cây cam, bao nhiêu cây bưởi?

Câu 8. Hùng có hộp bi gồm 2 màu xanh, đỏ. Số bi xanh gấp 4 lần số bi đỏ. Hùng cho đi 5 viên bi xanh nên tỉ số bi xanh và bi đỏ là $\frac{11}{8}$. Hỏi hộp bi của Hùng lúc đầu có bao nhiêu viên?

Câu 9. Nhà Lan có số gà mái chiếm 75% đàn gà. Mẹ Lan mua thêm 25 con gà mái nên số gà mái chiếm 80% đàn gà. Tính số gà trống nhà Lan.

Giáo viên: Trần Tuấn Việt